

Gửi đến: Các gia đình DCPS
 Từ: Robert M. Jaber, Phó Giám đốc, Dịch vụ Thực phẩm và Dinh dưỡng
 Ngày: 21/07/2026
 Về việc: Các chương trình dinh dưỡng trẻ em, chính sách phí bữa ăn và điều chỉnh chế độ ăn uống

Chương trình Dinh dưỡng Trẻ em USDA Năm học 2026-2027

Sở Giáo dục DC (DCPS) tự hào cung cấp các bữa ăn dinh dưỡng để hỗ trợ việc học tập và thành công của học sinh. DCPS tham gia Chương trình Bữa trưa Học đường Quốc gia và tuân thủ các hướng dẫn do Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) và Đạo luật Trường học Lành mạnh của DC ban hành. Bộ phận Dịch vụ Thực phẩm và Dinh dưỡng (FNS) điều hành Chương trình Bữa sáng Học đường Quốc gia, Chương trình Bữa trưa Học đường Quốc gia, Chương trình Thực phẩm cho Trẻ em và Người lớn, Chương trình Trái cây và Rau tươi, và Chương trình Cung cấp Thực phẩm Mùa hè.

FNS của DCPS sẽ thu phí các bữa ăn tại các trường không thuộc Chương trình Đủ điều kiện Cộng đồng (CEP) trong năm học 2026-2027. Bữa sáng vẫn được cung cấp miễn phí cho tất cả học sinh tại các trường DCPS, và các bữa ăn sau giờ học (được cung cấp tại một số trường) hoàn toàn miễn phí. Vui lòng liên hệ với ban giám hiệu của bạn để biết thêm thông tin về các chương trình bữa ăn cụ thể tại trường.

Giá bữa ăn		
	Tình trạng giá bữa ăn đã thanh toán	Tình trạng giá bữa ăn miễn phí/giảm/CEP
Bữa ăn sáng	Miễn phí	Miễn phí
Bữa trưa, lần đầu *	\$3,00	Miễn phí
Sữa	\$0,50	\$0,50
*Mỗi học sinh chỉ được nhận một suất ăn trưa..		
** Phải có tiền trên tài khoản bữa ăn LINQ Connect để mua.		

Bữa ăn là gì?	
Bữa sáng	Bữa trưa
Bữa sáng bao gồm sự kết hợp của các thành phần sau: - Ngũ cốc nguyên hạt và/hoặc thịt hoặc thực phẩm thay thế thịt - Trái cây và / hoặc rau quả - Sữa ít béo, tách béo hoặc không chứa lactose Để đủ điều kiện là một bữa ăn có thể hoàn trả, học sinh phải chọn ít nhất ba (3) thành phần và một thành phần phải là trái cây hoặc rau .	Bữa trưa bao gồm: - Ngũ cốc nguyên hạt - Trái cây (có thể chọn >1 phần ăn) - Rau (có thể chọn >1 phần ăn) - Thịt hoặc thực phẩm thay thế thịt - Sữa ít béo, tách béo hoặc không chứa lactose Học sinh phải chọn ít nhất ba (3) thành phần , với một thành phần là trái cây hoặc rau quả để đáp ứng các yêu cầu về mô hình bữa ăn của USDA.
Những mô hình bữa ăn này giúp đảm bảo học sinh nhận được các chất dinh dưỡng cần thiết để tập trung và tràn đầy năng lượng suốt cả ngày. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào hoặc cần thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chúng tôi.	

Đơn đăng ký bữa ăn miễn phí và giảm giá (FARM) và Biểu mẫu khảo sát kinh tế gia đình

Học sinh của bạn có thể đủ điều kiện nhận bữa trưa miễn phí theo một trong những cách sau:

- Nếu học sinh của bạn theo học tại một trong 97 trường tham gia Chương trình Cung cấp Đủ điều kiện Cộng đồng (CEP); để xem danh sách các trường này, vui lòng xem Phụ lục B của tài liệu này, truy cập trang web bên dưới hoặc liên hệ với trường của bạn. <https://dcps.dc.gov/page/community-eligibility-provision-cep-schools>.
- Tại các trường không thuộc CEP, học sinh DCPS có thể đủ điều kiện nhận các bữa ăn miễn phí bằng cách:
 - Xác nhận trực tiếp: Học sinh thuộc hộ gia đình đang nhận trợ cấp từ các chương trình như Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP), Chương trình Phân phối Thực phẩm tại các Khu bảo tồn của người Mỹ bản địa (FDPIR), hoặc Trợ cấp Tạm thời cho Gia đình Khó khăn (TANF).
 - Đủ điều kiện theo diện phân loại: Học sinh được xác định là trẻ em được chăm sóc thay thế, trẻ em vô gia cư, trẻ em thuộc diện di cư, trẻ em tham gia chương trình Head Start, hoặc trẻ em bỏ nhà đi. Học sinh/gia đình nên liên hệ với cố vấn học đường của trường hoặc Điều phối viên Hỗ trợ Học sinh Vô gia cư của DCPS..
 - [Đơn đăng ký Bữa ăn Miễn phí và Giảm giá \(FARM\)](#) được nộp và phê duyệt dựa trên Hướng dẫn Đủ điều kiện Thu nhập Liên bang. Xem Phụ lục A để biết danh sách các Trường Công lập DC yêu cầu đơn đăng ký FARM.

Nếu con bạn không theo học tại trường CEP và không được xác nhận trực tiếp, vui lòng hoàn thành đơn đăng ký Bữa ăn Miễn phí và Giảm giá (FARM) 2026-2027 trực tuyến tại dcps.dc.gov/FARM để xem liệu chúng có đủ điều kiện nhận bữa trưa miễn phí hay không.

GHI CHÚ: Một biểu mẫu mới phải được hoàn thành mỗi năm học. Biểu mẫu cho năm học tiếp theo sẽ có sẵn vào ngày 1 tháng 7 hàng năm. Hệ thống sẽ tự động gửi thông báo nhắc nhở các gia đình hoàn thành đơn FARM để đảm bảo tất cả học sinh đủ điều kiện đều được biết đến chương trình này. Tất cả trẻ em trong độ tuổi đi học thuộc hộ gia đình đủ điều kiện thu nhập đều có thể nhận được quyền lợi bữa ăn học đường, bất kể tình trạng nhập cư. Quy tắc Gánh nặng công cộng (public charge) không áp dụng để nhận các quyền lợi của FARM.

Học sinh có tình trạng FARM từ năm trước

Thời gian ân hạn 30 ngày học để hoàn thành đơn đăng ký FARM cho học sinh đủ điều kiện tham gia FARM hoặc theo học tại một trường CEP năm ngoái kết thúc vào

- Lớp K-12 05/10/2026
- Lớp PK3-PK4 08/10/2026

Người nộp đơn FARM mới

(Học sinh mới vào DCPS hoặc chưa có đơn FARM cho năm học 2024–2025)

Những học sinh mới, theo học tại các trường không thuộc CEP, được khuyến khích nộp đơn trước ngày 24 tháng 8 năm 2026 để được hưởng quyền lợi bữa ăn. Thông tin thêm về những quyền lợi này có thể được tìm thấy tại <https://dcps.dc.gov/farm>.

Chính sách thu phí bữa ăn

Để biết chi tiết đầy đủ về chính sách phí bữa ăn của chúng tôi, hãy truy cập: <http://dcps.dc.gov/page/meal-prices-and-payment>

Thanh toán bữa ăn

Số dư trong tài khoản bữa ăn của học sinh được chuyển tiếp từ năm học 2025-2026 sẽ được thông báo trong một thư riêng.

Nộp thanh toán cho các bữa ăn trưa theo một trong các cách sau:

- Bằng cách nạp tiền bằng thẻ tín dụng / thẻ ghi nợ vào tài khoản bữa ăn trực tuyến của học sinh của bạn (bao gồm phí xử lý liên quan cho mỗi giao dịch); hoặc
- Gửi séc hoặc phiếu chuyển tiền (**phải ghi rõ mã số học sinh**) trả cho **DC Treasurer** đến địa chỉ sau:

Dịch vụ Thực phẩm và Dinh dưỡng DCPS
Attn: Nadine James, Meal Accounts
1200 First Street NE, 9th Floor
Washington, DC 20002

Học sinh sẽ không bao giờ bị từ chối bữa ăn trưa đầu tiên hoặc bị phục vụ một lựa chọn bữa ăn thay thế nếu tài khoản học sinh không có tiền. Bữa ăn sẽ tự động được tính vào tài khoản của học sinh và tạo ra số dư âm cho tài khoản. Học sinh có số dư âm sẽ không bị phân biệt dưới bất kỳ hình thức nào trong quá trình phục vụ bữa ăn và vẫn sẽ nhận được các lựa chọn bữa ăn như bình thường.

Cân bằng số dư âm trong tài khoản

Như một lời nhắc lịch sự, nếu tài khoản bữa ăn của học sinh bị âm, gia đình sẽ nhận được email tự động hàng tuần. Các thông báo tự động sẽ tiếp tục cho đến khi số dư âm được thanh toán. Các phương thức thanh toán nêu trên (trực tuyến và séc/lệnh chuyển tiền) có thể được sử dụng để thanh toán số dư âm.

Khi học sinh tiếp tục ăn trưa và không thanh toán, số dư bữa ăn âm sẽ tăng lên. Bất kỳ số dư bữa ăn chưa thanh toán nào sẽ được chuyển sang năm học tiếp theo. Mọi khoản thanh toán được thực hiện sẽ được dùng để thanh toán số dư âm trước tiên. Dịch vụ Thực phẩm và Dinh dưỡng của DCPS luôn nỗ lực trả lời các câu hỏi liên quan đến số dư âm và việc hoàn trả.

Vui lòng liên hệ với Bộ phận Dinh dưỡng và Dịch vụ Thực phẩm (FNS) để báo cáo các khoản tính phí không chính xác hoặc hoạt động đáng ngờ trên tài khoản trước khi năm học kết thúc để có đủ thời gian tiến hành xác minh. Không được phép điều chỉnh số dư đối với các giao dịch phát sinh từ năm học trước.

Mẫu Đăng Ký Chế Độ Ăn Đặc Biệt

Nếu con bạn cần một chế độ ăn uống đặc biệt tại trường do dị ứng thực phẩm, tình trạng y tế, hoặc niềm tin tôn giáo/cá nhân, vui lòng thông báo cho chúng tôi. Vui lòng hoàn thành mẫu đăng ký chế độ ăn đặc biệt tại:

dcps.dc.gov/page/dietary-accommodations và gửi mẫu đã hoàn thành đến: dietary.forms@k12.dc.gov hoặc cho người quản lý căng tin của trường. Vui lòng cho phép thời gian để xử lý và xây dựng thực đơn phù hợp. Một mẫu mới phải được nộp nếu có bất kỳ thay đổi nào trong chế độ ăn của con bạn, nhưng không cần nộp lại mỗi năm học nếu không có thay đổi. FNS có quyền từ chối yêu cầu vượt quá khả năng hỗ trợ hợp lý.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với Dịch vụ Thực phẩm & Dinh dưỡng qua điện thoại theo số 202-299-2159 hoặc email food.dcps@k12.dc.gov. Truy cập trang web của chúng tôi tại dcps.dc.gov/food.

Chân thành,

Robert M. Jaber
Phó Giám đốc
Dịch vụ Thực phẩm & Dinh dưỡng
Văn phòng Vận hành
Sở Giáo dục DC

Phụ lục A: Các Trường DCPS Thu Phí (Không thuộc CEP) cho Năm Học 2026-2027

Nếu (các) con bạn theo học tại một trường DCPS được liệt kê dưới đây, vui lòng hoàn thành [đơn đăng ký Bữa ăn Miễn phí và Giảm giá \(FARM\)](#) để đăng ký bữa trưa miễn phí cho (các) con bạn nếu chúng không được xác nhận trực tiếp.

- | | |
|-----------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Brent Elementary School | 11. Mann Elementary School |
| 2. Deal Middle School | 12. Maury Elementary School |
| 3. Eaton Elementary School | 13. Murch Elementary School |
| 4. Hardy Middle School | 14. Oyster-Adams – Adams Campus |
| 5. Hearst Elementary School | 15. Oyster-Adams – Oyster Campus |
| 6. Hyde-Addison Elementary School | 16. Peabody Elementary School |
| 7. Jackson-Reed High School | 17. Ross Elementary School |
| 8. Janney Elementary School | 18. Shepherd Elementary School |
| 9. Key Elementary School | 19. Stoddert Elementary School |
| 10. Lafayette Elementary School | 20. School Within a School – Goding |
| | 21. School Without Walls High School |

Phụ lục B: Các Trường DCPS Thuộc Chương Trình Cung Cấp Bữa Ăn Cộng Đồng (CEP) cho Năm Học 2026-2027

Nếu (các) con bạn theo học tại một trong những trường này, bạn **không cần phải** hoàn thành đơn đăng ký Bữa ăn Miễn phí và Giảm giá (FARM) nhưng có thể làm như vậy để đủ điều kiện nhận các phúc lợi khác. (Các) con bạn sẽ tự động nhận được các bữa ăn miễn phí tại trường DCPS của chúng.

- | | |
|---|--|
| 1. Aiton Elementary School | 43. John Francis Education Campus (trước là School Without Walls at Francis Stevens) |
| 2. Amidon Bowen Elementary School | 44. John Lewis Elementary School |
| 3. Anacostia High School | 45. John Thompson Jr. (trước là MacArthur) High School |
| 4. Ballou High School | 46. Johnson John Hayden Middle School |
| 5. Ballou STAY | 47. Kelly Miller Middle School |
| 6. Bancroft Elementary School | 48. Ketcham Elementary School |
| 7. Bard High School Early College DC | 49. Kimball Elementary School |
| 8. Barnard Elementary School | 50. Kramer Middle School |
| 9. Beers Elementary School | 51. Langdon Elementary School |
| 10. Benjamin Banneker High School | 52. Langley Elementary School |
| 11. Boone Elementary School | 53. LaSalle-Backus Education Campus |
| 12. Brightwood Elementary School | 54. Leckie Elementary School |
| 13. Brookland Middle School | 55. Ludlow-Taylor Elementary School |
| 14. Browne Education Campus | 56. Luke Moore Alternative High School |
| 15. Bruce-Monroe Elementary School at Park View | 57. MacFarland Middle School |
| 16. Bunker Hill Elementary School | 58. ML King Elementary School |
| 17. Burroughs Elementary School | 59. Malcolm X Elementary School at Green |
| 18. Burrville Elementary School | 60. Marie Reed Elementary School |
| 19. C.W. Harris Elementary School | 61. McKinley Middle School |
| 20. Capitol Hill Montessori at Logan | 62. McKinley Technology High School |
| 21. Cardozo Education Campus | 63. Military Road Early Learning Center |
| 22. Chisholm (formerly Tyler) Elementary School | 64. Miner Elementary School |
| 23. Cleveland Elementary School | 65. Moten Elementary School |
| 24. Columbia Heights Education Campus | 66. Nalle Elementary School |
| 25. Coolidge High School | 67. Noyes Elementary School |
| 26. Dorothy I. Height Elementary School | 68. Patterson Elementary School |
| 27. Drew Elementary School | 69. Payne Elementary School |
| 28. Duke Ellington School of the Arts | 70. Phelps ACE High School |
| 29. Dunbar High School | 71. Plummer Elementary School |
| 30. Eastern High School | 72. Powell Elementary School |
| 31. Eliot Hine Middle School | 73. Randle Highlands Elementary School |
| 32. Excel Academy Public School | 74. Raymond Elementary School |
| 33. Garfield Elementary School | 75. River Terrace Education Campus |
| 34. Garnet-Patterson (trước là Roosevelt) STAY | 76. Ron Brown College Preparatory High School |
| 35. Garrison Elementary School | 77. Roosevelt High School |
| 36. H.D. Cooke Elementary School | 78. Savoy Elementary School |
| 37. Hart Middle School | 79. Seaton Elementary School |
| 38. Hendley Elementary School | 80. Simon Elementary School |
| 39. Houston Elementary School | 81. Smothers Elementary School |
| 40. Ida B. Wells Middle School | |
| 41. J.O. Trường Tiểu học Wilson | |
| 42. Jefferson Middle School Academy | |



82. Sousa Middle School
83. Stanton Elementary School
84. Stevens Early Learning Center
85. Stuart-Hobson Middle School
86. Takoma Education Campus
87. Thomas Elementary School
88. Thomson Elementary School
89. Truesdell Elementary School
90. Tubman Elementary School
91. Turner Elementary School
92. Van Ness Elementary School
93. Walker-Jones Education Campus
94. Watkins Elementary School
95. Wheatley Education Campus
96. Whittier Elementary School
97. HD Woodson High School

Tuyên bố không phân biệt đối xử của USDA

Theo luật dân quyền liên bang và các quy định, chính sách về dân quyền của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), USDA, các cơ quan, văn phòng và nhân viên của USDA, cũng như các tổ chức tham gia hoặc quản lý các chương trình của USDA, bị nghiêm cấm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tôn giáo, giới tính, tình trạng khuyết tật, độ tuổi, tình trạng hôn nhân, tình trạng gia đình/tư cách phụ huynh, thu nhập có được từ chương trình trợ giúp công cộng, quan điểm chính trị hoặc hành vi trả đũa liên quan đến hoạt động dân quyền trước đó trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào được USDA thực hiện hoặc tài trợ (không phải tất cả các căn cứ trên đều áp dụng cho mọi chương trình). Các biện pháp khắc phục và thời hạn nộp đơn khiếu nại có thể khác nhau tùy theo chương trình hoặc vụ việc.

Những người khuyết tật cần các phương thức giao tiếp thay thế để tiếp cận thông tin về chương trình (ví dụ: chữ nổi Braille, bản in khổ lớn, băng ghi âm, Ngôn ngữ Ký hiệu Hoa Kỳ (ASL), v.v.) nên liên hệ với cơ quan tiểu bang hoặc địa phương đang quản lý chương trình, hoặc liên hệ với USDA thông qua Dịch vụ Tiếp âm Viễn thông theo số 711 (thoại và TTY). Ngoài ra, thông tin về chương trình có thể được cung cấp bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

Để nộp đơn khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử trong chương trình, hãy hoàn thành Mẫu Đơn Khiếu nại về Phân biệt Đối xử trong Chương trình của USDA (USDA Program Discrimination Complaint Form), mẫu AD-3027, có trên mạng tại trang [How to File a Program Discrimination Complaint](#) hoặc tại bất kỳ văn phòng nào của USDA; hoặc quý vị có thể gửi thư đến USDA, trong đó cung cấp đầy đủ các thông tin được yêu cầu trong mẫu đơn. Để yêu cầu một bản sao mẫu đơn khiếu nại, vui lòng gọi số (866) 632-9992. Gửi mẫu đơn hoặc thư đã hoàn thành đến USDA bằng một trong các phương thức sau: (1) Qua đường bưu điện: U.S. Department of Agriculture, Office of the Assistant Secretary for Civil Rights, 1400 Independence Avenue, SW, Mail stop 9410, Washington, D.C. 20250-9410; hoặc (2) Qua fax: (833) 256-1665 hoặc (3) Qua email: program.intake@usda.gov.

1. Bưu điện:

U.S. Department of Agriculture
Office of the Assistant Secretary for Civil Rights 1400 Independence Avenue, SW
Washington, D.C. 20250-9410; hoặc

2. Fax:

(833) 256-1665 hoặc (202) 690-7442; hoặc

3. Email:

program.intake@usda.gov.

Tổ chức này là đơn vị cung cấp cơ hội bình đẳng cho tất cả mọi người. Để xem bản dịch của thư này, vui lòng truy cập: <https://dcps.dc.gov/page/meal-prices-and-payment>.